

**SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỬ CHI**

Số: 912/BVCC-QLCL

V/v bài viết về mô hình, sản phẩm tuyên
truyền về công tác hành chính quý II
năm 2026 tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Nhơn Tây, ngày 26 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện Kế hoạch số 819/KH-SYT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện công tác cải cách hành chính Ngành y tế thành phố năm 2024;

Thực hiện Công văn số 4781/SYT-VP ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc chấn chỉnh công tác cải cách hành chính, cải thiện chỉ số PAR Index Ngành Y tế Thành phố.

Căn cứ công văn số 964/SYT-VP của Sở Y tế ban hành ngày 23 tháng 7 năm 2025 về việc cập nhật hướng dẫn gửi bài viết, mô hình, sản phẩm tuyên truyền về công tác cải cách hành chính.

Bệnh viện Đa khoa Củ Chi kính gửi Sở Y tế xem xét, tổng hợp sản phẩm, mô hình cải cách hành chính quý II năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Củ Chi với các nội dung sau:

1. Tên mô hình: “Ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo hiệu quả Truyền thông – Giáo dục sức khỏe tại các khoa/phòng tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi”.

2. Nhóm tác giả:

- BS. CKII. Tô Lê Hưng, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp;
- CV. Hồ Thị Tú, Tổ trưởng Tổ Quản lý chất lượng – Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- YTCC. Trần Thị Ngân, Nhân viên Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- YTCC. Võ Lê Mỹ Huyền, Nhân viên Phòng Kế hoạch tổng hợp.

3. Nội dung mô hình

3.1. Thực trạng

Công tác Truyền thông – Giáo dục sức khỏe (TT–GDSK) tại bệnh viện Đa khoa Củ Chi được triển khai thường xuyên tại các khoa/phòng thông qua nhiều hình thức đa dạng:

- Tư vấn trực tiếp cho người bệnh và thân nhân.
- Tư vấn nhóm tại buồng bệnh.
- Sinh hoạt câu lạc bộ người bệnh.
- Sản phẩm nghe nhìn: bài viết trên trang thông tin điện tử bệnh viện (Facebook, Web); tờ rơi, standee, sổ tay, phát thanh...

Tuy nhiên, công tác tổng hợp báo cáo trước đây còn thực hiện thủ công, tồn tại một số hạn chế:

- Số liệu rời rạc, chưa thống nhất biểu mẫu giữa các khoa.
- Mất thời gian tổng hợp báo cáo tháng/quý.
- Khó đánh giá định lượng hiệu quả thực tế của hoạt động truyền thông.
- Chưa có hệ thống theo dõi xu hướng, tần suất và mức độ tiếp cận của người bệnh và cộng đồng.

Trong bối cảnh chuyển đổi số ngành y tế, yêu cầu đặt ra là cần xây dựng hệ thống báo cáo điện tử đồng bộ, minh bạch, dễ theo dõi và có khả năng phân tích dữ liệu.

3.2. Nội dung mô hình;

Bệnh viện triển khai hệ thống báo cáo hoạt động TT–GDSK trên nền tảng Google Sheets thông qua link được gửi trên nhóm Zalo Mạng lưới TT-GDSK T2G Bệnh viện Đa khoa Củ Chi với các nội dung sau:

3.2.1. Xây dựng biểu mẫu báo cáo bằng Google Sheets

Thiết kế biểu mẫu báo cáo TT–GDSK dùng chung toàn bệnh viện. Nội dung gồm:

- Tháng thực hiện
- Hình thức truyền thông
- Khoa/Phòng thực hiện
- Số lượng người tham gia/tổng số người tham gia
- Số buổi thực hiện/buổi sinh hoạt

- Biểu mẫu được tối ưu để nhập liệu nhanh trên điện thoại hoặc máy tính.

[illegible]

Hình 1: Giao diện biểu mẫu báo cáo TT-GDSK trên Google Sheets

3.2.2. Tự động hóa tổng hợp

Dữ liệu được thiết lập công thức tự động tự động để tính số lượng sản phẩm TT-GDSK. Hệ thống thiết lập: Tổng số buổi truyền thông theo khoa; tổng số người tham gia; tổng số buổi sinh hoạt câu lạc bộ; tổng số sản phẩm nghe nhìn. Giải pháp giúp Tổ TT-GDSK T3G dễ dàng theo dõi, giám sát hiệu quả hoạt động của mạng lưới TT-GDSK T2G tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.



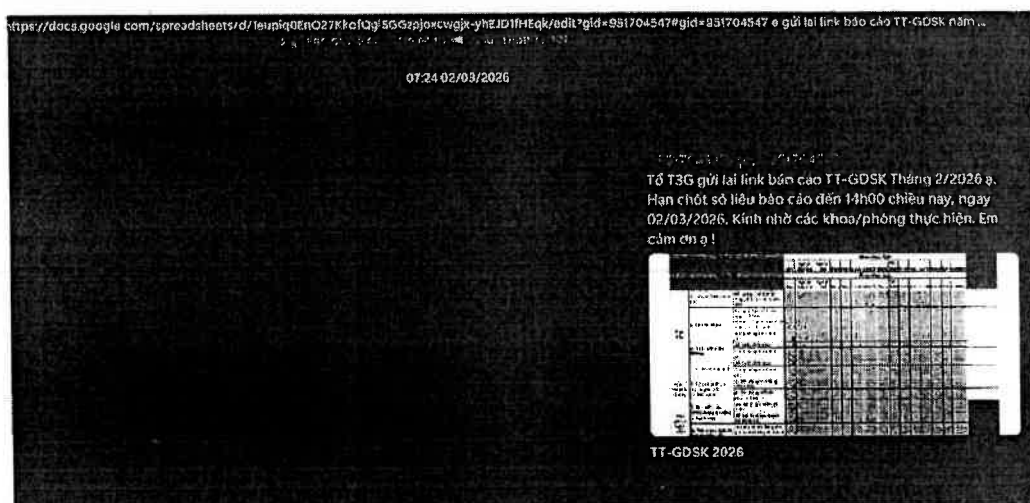
Hình 2: Tập huấn phổ biến triển khai cho mạng lưới T2G.

PHÓ
NH VIẾ
ĐKHO
Ủ CH
★

3.2.3. Triển khai quyền truy cập đến Mạng lưới T2G

Các khoa/phòng có nhân sự phụ trách thuộc Mạng lưới T2G được cấp quyền nhập liệu theo đường link được gửi đến nhóm Zalo Mạng lưới T2G định kỳ vào cuối tháng.

Tổ Truyền thông T3G và Phòng Quản lý chất lượng có quyền giám sát, kiểm tra tính đầy đủ của dữ liệu. Thiết lập cảnh báo đối với khoa/phòng chưa gửi báo cáo đúng thời hạn.



Hình 3: Minh họa thông báo đường link nhập báo cáo tại nhóm Zalo Mạng lưới T2G.

3.3. Hiệu quả đạt được

Sau thời gian triển khai trong quý 1 năm 2026, mô hình đạt được các kết quả:

- 100% khoa/phòng thực hiện báo cáo TT-GDSK qua hệ thống điện tử.
- Rút ngắn khoảng 60% thời gian tổng hợp báo cáo so với trước.
- Chuẩn hóa dữ liệu, loại bỏ tình trạng trùng lặp và thiếu sót.
- Góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính nội bộ và đẩy mạnh chuyển đổi số bệnh viện.

Mô hình có thể mở rộng tích hợp đánh giá các số liệu qua hoạt động tuyên truyền thông qua các chủ đề được đăng ký cụ thể và cố định trước đó nhằm đánh giá tốt hơn về hiệu quả trong công tác tuyên truyền.

4. Kết luận

Việc áp dụng mô hình “Ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo hiệu quả Truyền thông – Giáo dục sức khỏe tại các khoa/phòng tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi” đã góp phần hiện đại hóa công tác quản lý hoạt động TT-GDSK, nâng cao hiệu quả quản lý giám sát và đánh giá và giảm tải công việc hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý nội bộ tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi.

Đây là giải pháp thiết thực, chi phí thấp, hiệu quả cao, phù hợp với định hướng chuyển đổi số ngành y tế và có khả năng nhân rộng trong toàn hệ thống.

Trên đây là bài viết về mô hình, sản phẩm tuyên truyền về công tác hành chính quý II năm 2026 tại Bệnh viện Đa khoa Củ Chi. Kính gửi Sở Y tế xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, QLCL.



Nguyễn Tô Bảo Hoàng

